TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN** ————	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ————

Bản án số: 368/2023/HS-ST
Ngày: 14/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Liên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Sinh Tụ và bà Nguyễn Thị Kim Thu

- Thư ký phiên tòa: Nguyễn Thị Giang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Cảnh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 343/2023/TLST-HSST ngày 08 tháng 11 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 369/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Mạnh C, sinh ngày: 21 tháng 4 năm 1989, tại Thái Nguyên Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Tổ A, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Tự do; Con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm 1952, con bà: Trương Thị N, sinh năm 1962, vợ Phạm Thị Huyền T, sinh năm 1989, có 01 con chung sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: 02 + Tại Bản án số 191/2006/HSST ngày 12/9/2006 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 09 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản". Tại Bản án số 146/HSPT ngày 14/12/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 tháng.

+ Tại Bản án số 278/2015/HSST ngày 23/9/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 36 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành án hình phạt tù ngày 05/12/2017. Chấp hành xong án phí, truy thu ngày 11/5/2017.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T (bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/9/2023 đến nay). Có mặt tại phiên tòa.

1. Họ và tên Nguyễn Thị H1; sinh ngày: 10 tháng 01 năm 1985, tại Tuyên Quang; Giới tính: Nữ Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Tổ N, phường L, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên; tạm trú: Tổ A, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Tự do; Con ông: Nguyễn Văn D (đã chết), con bà: Phạm Thị L, sinh năm 1958, có chồng Trịnh Quốc T1, sinh năm 1990, có 04 con, con lớn 2006, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T (bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/9/2023 đến nay). Có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến:

- Bà Đỗ Thị H2, sinh năm 1967 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ E, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

- Ông Hoàng Văn T2, sinh năm 1962 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ A, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

- Ông Lương Đức H3, sinh năm 1972 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ A, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 20 phút ngày 06/9/2023 tổ công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố T làm nhiệm vụ tại khu vực tổ E, phường T, thành phố T thì phát hiện Nguyễn Thị H1 có biểu hiện phạm tội liên quan đến ma túy. Tổ công tác đã mời người chứng kiến và yêu cầu kiểm tra đối với H1. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện trong lòng bàn tay phải của H1 có 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng hồng và 02 viên nén màu hồng, 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng hồng và 04 viên nén màu hồng. H1 khai nhận số chất tinh thể màu trắng và viên nén màu hồng bị thu giữ là ma túy đá và ma túy hồng phiến H1 mua về để bán lại kiếm lời. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H1 theo quy định. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ của H1 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu bạc đã qua sử dụng.

Hồi 19 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành cân xác định: Toàn bộ số viên nén màu hồng thu giữ của H1 có khối lượng là 0,569 gam. Toàn bộ chất tinh thể màu trắng hồng có khối lượng là 0,174 gam.

Tại Kết luận giám định số 1102/KL-KTHS ngày 14/9/2023 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận:

+ Mẫu viên nén hồng trong phong bì ký hiệu H1 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng thu giữ ban đầu là 0,569 gam.

+ Mẫu chất tinh thể màu trắng hồng trong phong bì ký hiệu H2 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng thu giữ ban đầu là 0,174 gam.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị H1 khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 05/9/2023 H1 đến khu vực ngã năm Đ thuộc phường T, thành phố T gặp và mua của 01 người đàn ông không quen biết 01 túi ma túy "Đá" với giá 200.000 đồng. Mua xong, H1 mang ma túy về phòng trọ tại tổ A, phường T, thành phố T cất giấu, khi có khách hỏi mua thì sẽ mang đi bán kiếm lời. Đến khoảng 10 giờ ngày

06/9/2023, H1 đến nhà của Nguyễn Mạnh C tại tổ A, phường H, thành phố T gặp và mua của C 06 viên ma túy hồng phiến với giá 500.000 đồng. Mua xong, H1 mang ma túy về phòng trọ cất giấu. H1 chia 01 phần ma túy đá và 02 viên ma túy hồng phiến vào 01 túi nilon màu trắng, 01 phần ma túy đá và 04 viên ma túy hồng phiến vào 01 túi nilon màu trắng để khi có khách hỏi mua thì sẽ mang đi bán kiếm lời. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, H1 đang ở phòng trọ của H1 thì nhận được điện thoại (H1 không nhớ số điện thoại) của 01 nam thanh niên tự xưng tên là H4 hỏi mua ma túy đá và ma túy hồng phiến của H1. H1 đồng ý và cầm theo toàn bộ số ma túy đá và ma túy hồng phiến đã chia sẵn rồi thuê xe taxi đi đến khu vực tổ E, phường T, thành phố T để bán ma túy cho H4 như đã hẹn. Nếu bán hết số ma túy này H1 sẽ được hưởng lời số tiền 300.000 đồng. Khi đến nơi, H1 xuống xe đi bộ và cầm ma túy ở trong lòng bàn tay tìm H4 để bán ma túy nhưng chưa kịp bán thì bị tổ công tác của Công an thành phố T bắt quả tang như trên.

Căn cứ lời khai của Nguyễn Thị H1 cùng tài liệu điều tra thu thập được. Hồi 17 giờ 45 phút ngày 06/9/2023, Cơ quan điều tra thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Mạnh C tại tổ A, phường H, thành phố T. Quá trình khám xét, thu giữ:

* **Tại giường trong phòng khách nhà** C**:** 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 11 túi nilon màu trắng bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng; 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 03 viên nén màu hồng; 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 04 viên nén màu hồng và 01 viên nén màu xanh; 06 túi nilon màu trắng bên trong chứa tổng là 60 viên nén màu hồng. C khai nhận chất tinh thể màu trắng là ma túy "Đá", các viên nén màu hồng, màu xanh là ma túy "Hồng phiến".

*** Tại nóc tủ trong phòng:** 01 cân điện tử màu đen.

Ngoài ra còn thu giữ của C số tiền 1.000.000 đồng tiền ngân hàng N1 và 10 túi nilon.

Hồi 19 giờ 40 phút ngày 06/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã tiến hành cân xác định:

- Toàn bộ số viên nén màu hồng thu giữ của C có khối lượng là 6,258 gam. Sau đó lấy toàn bộ số viên nén màu hồng niêm phong vào bì niêm phong ký hiệu C1 gửi giám định.

- Toàn bộ số viên nén màu xanh thu giữ của C có khối lượng là 0,090 gam. Sau đó lấy toàn bộ số viên nén màu xanh niêm phong vào bì niêm phong ký hiệu C2 gửi giám định.

- Toàn bộ số chất tinh thể màu trắng thu giữ của C có khối lượng là 3,769 gam. Sau đó lấy toàn bộ số chất tinh thể màu trắng niêm phong vào bì niêm phong ký hiệu C3 gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 1102/KL-KTHS ngày 14/9/2023 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận:

- Mẫu viên nén màu hồng trong phong bì ký hiệu C1 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng thu giữ ban đầu là 6,258 gam.

- Mẫu viên nén màu xanh trong phong bì ký hiệu C2 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng thu giữ ban đầu là 0,090 gam.

- Mẫu chất tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu C3 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng thu giữ ban đầu là 3,769 gam.

Quá trình điều tra, Nguyễn Mạnh C khai nhận: Sáng ngày 05/9/2023 C đi từ nhà tại tổ A, phường H, thành phố T đến khu vực phường C, thành phố T để mua của một nam thanh niên không quen biết 74 viên ma túy hồng phiến với giá 3.700.000 đồng. Mua xong, C mang số ma túy về nhà cất giấu. Đến đêm ngày 05/9/2023 C đi từ nhà đến khu vực nút giao cao tốc Hà Nội - Thái Nguyên thuộc thành phố S mua của một nam thanh niên không quen biết 01 túi ma túy "Đá" với giá 1.800.000 đồng. Mua xong, C mang số ma túy về nhà, chia thành nhiều túi nhỏ, mục đích khi có khách mua thì sẽ bán với giá 80.000 đồng/01 viên ma túy hồng phiến và 200.000đồng/01 túi ma túy đá để kiếm lời. Đến khoảng 10 giờ ngày 06/9/2023, H1 đến nhà của C tại tổ A, phường H, thành phố T mua của C 06 viên ma túy hồng phiến với giá 500.000 đồng. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày thì bị tổ công tác của Công an thành phố T đến khám xét và thu giữ toàn bộ vật chứng như nêu trên.

Vật chứng của vụ án:

- 07 bì niêm phong kí hiệu H1, H2, C1, C2, C3, K, K1 bên trong chứa ma túy hoàn lại sau giám định, vỏ bao gói mẫu và bì niêm phong ban đầu.

- 10 vỏ túi nilon chưa qua sử dụng.

- 01 cân điện tử màu đen.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu bạc, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Thị H1 được niêm phong trong bì niêm phong ký hiệu Q5.
- 1.000.000 đồng tiền ngân hàng N1.

Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng và tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 350/CT-VKSTPTN ngày 07/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Nguyễn Mạnh Cường về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự; truy tố đối với Nguyễn Thị H1 về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy*" quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự .

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nhất trí nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên. Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh C từ 9 năm 6 tháng đến 10 năm tù; Phạt bổ sung bị cáo từ 7 đến 10 triệu đồng nộp ngân sách nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H1 từ 3 năm đến 4 năm tù; Phạt bổ sung bị cáo từ đến 5 đến 10 triệu đồng nộp ngân sách nhà nước.

Xử lý vật chứng và buộc các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người đúng tội, không oan. Các bị cáo nói lời sau cùng xin được hưởng mức án thấp nhất, bị cáo H1 xin miễn hình phạt bổ sung

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét khách quan toàn bộ các chứng cứ, ý kiến đề nghị của kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi của các bị cáo thấy rằng: Hồi 14 giờ 20 phút ngày 06/9/2023, tại khu vực tổ E, phường T, thành phố T tổ công tác của đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý, Công an thành phố T và bắt quả tang Nguyễn Thị H1 có hành vi tàng trữ 0,743 gam Methamphetamine mục đích để bán kiếm lời, nhưng chưa kịp bán thì bị bắt. H1 khai số ma tuý trên H1 mua của 1 người không quen biết 1 túi ma túy đá số còn lại mua của Nguyễn Mạnh C ở tổ A, phường H, TP T, tỉnh Thái Nguyên vào khoảng 10 giờ ngày 06/9/2023. Hồi 17 giờ 45 phút ngày 06/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Mạnh C tại tổ A, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên phát hiện thu giữ 10,117 gam Methamphetamine của C mục đích để bán kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ và niêm phong toàn bộ vật chứng theo quy định.

Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng của vụ án.

Như vậy hành vi của bị cáo Nguyễn Thị H1 đã phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; hành vi của Nguyễn Mạnh C đã phạm vào tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Nội dung Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm."

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

i) ..., Methamphetamine ... có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;"

Do đó, các bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật quy định.

[3] Xét tính chất hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, hành vi đó còn làm mất trật tự an toàn xã hội.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, vì vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Xét nhân thân của các bị cáo thì thấy: Bị cáo Nguyễn Mạnh C có nhân thân xấu, đã bị Toà án xét xử nhiều lần và đi cải tạo, giáo dục nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội, điều đỏ chứng tỏ rằng bị cáo coi thường pháp luật. Bị cáo Nguyễn Thị H1 chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định. Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét quyết định hình phạt đối với các bị cáo tương xứng với hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo.

[6] Về hình phạt: Sau khi đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đề xuất mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo phạm tội vì mục đích thu lời bất chính nên cần áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự, phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Mạnh C từ 7 đến 10 triệu đồng, phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thị H1 từ 5 đến 10 triệu đồng nộp ngân sách Nhà nước.

7. Về vật chứng: Đối với 07 bì niêm phong ký hiệu H1, H2, C1, C2, C3, K, K1 bên trong chứa ma túy hoàn lại sau giám định, vỏ bao gói mẫu và bì niêm phong ban đầu; 10 vỏ túi nilon chưa qua sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ, 01 cân điện tử cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu bạc đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Thị H1 được niêm phong trong bì niêm phong ký hiệu Q5, H1 khai điện thoại dùng liên lạc để bán ma tuý cho người có tên H4, xét thấy đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 1.000.000đ thu giữ của Nguyễn Mạnh C, trong đó có số tiền 500.000đ C bán ma tuý cho Nguyễn Thị H1 nên cần tịch thu sung quỹ, số tiền tiền còn lại cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo C.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách nhà nước.

Về nguồn gốc số ma túy "Đá" bị thu giữ, Nguyễn Thị H1 khai nhận đã mua của một nam thanh niên không quen biết và số ma túy thu giữ, Nguyễn Mạnh C khai nhận mua của người không quen biết. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân lại lịch của những đối tượng này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý.

Đối với anh Lương Đức H3 là người cho Nguyễn Thị H1 thuê trọ. Quá trình điều tra xác định anh H3 không biết việc H1 sử dụng cất giấu ma túy để bán kiếm lời nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Mạnh C, Nguyễn Thị H1 phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

1. Áp dụng: Điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251, Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh C 9 (chín) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/9/2023. Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Mạnh C 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Mạnh C 10.000.000đ (mười triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

- Khoản 1, khoản 5 Điều 251, Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H1 3 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/9/2023. Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Thị H1 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thị Hồng 5 (năm triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ 07 bì niêm phong ký hiệu H1, H2, C1, C2, C3, K, K1; 10 vỏ túi nilon chưa qua sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 cân điện tử màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu bạc, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Thị H1 được niêm phong trong bì niêm phong ký hiệu Q5.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) của bị cáo Nguyễn Mạnh C.

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Nguyễn Mạnh C số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng).

(*Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 48 ngày 15/7/2023 giữa* Chi cục Thi hành dân sự thành phố T *và* Công an thành phố T*)*.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/QH ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí,

lệ phí Tòa án. Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên
- VKSND tỉnh Thái Nguyên
- Công an TP Thái Nguyên
- CQ THAHS TP Thái Nguyên;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- Trại tạm giam;
- UBND nơi BC cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu HS, Lưu VP

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Liên